THE OXFORD INTERNATIONAL CURRICULUM

PHIẾU GIAO BÀI OIC (27/09 - 01/10/2021)

Thời gian	Nội dung học
Thứ 2 (27/09)	1) Con nghe, chỉ tay và nhắc lại. (3 lần)  bus car lorry motorbike plane train 2) **Con làm phiếu số 2** - trong Workbook **OIC Year 2 Week 9** trên liveworksheets. 3) **Con luyện viết các từ:** *bus, car, lorry, motorbike, plane, train* theo cách viết mỗi từ 2 dòng và chụp ảnh gửi trên Teams trong bài tập cô giao. Hạn nộp: thứ 3 ngày 28/9. 4) Con xem lại câu chuyện: **Find Norman: Toy land**

LIVEWORKSHEETS

LIVEWORKSHEETS

Thứ 3 (28/09)	1) Con nghe, chỉ tay và đọc theo (3 lần). **Grammar Chant** These are my lorries And this is my train. These are my motorbikes. This is my plane. This is my bus And this is my car. Lots of toys! I can go far.  2) **Con làm phiếu số 3 -** trong Workbook **OIC Year 2 Week 9** trên liveworksheets. 3) Con xem nội dung bài học môn **Wellbeing & Global Skills Projects** ở trang cuối. (dành cho lớp 2Q4)

LIVEWORKSHEETS

Thứ 4 (29/09)	1) ESL: Phonics sound qu /kw/. Con xem video sau để ôn tập bài học. 3) Con làm phiếu số 4 - trong Workbook OIC Year 2 Week 9 trên liveworksheets.

LIVEWORKSHEETS

Thứ 5 (30/09)	1) ESL: Story "Clunk's new job" (part 1). Con xem video sau và đọc lại câu chuyện. 2) **Con làm phiếu số 5** - trong Workbook **OIC Year 2 Week 9** trên liveworksheets. 3) **Con làm phiếu số 6** - trong Workbook **OIC Year 2 Week 9** trên liveworksheets. Con xem nội dung bài học môn **Wellbeing & Global Skills Projects** ở trang cuối. (dành cho lớp 2Q5)

LIVEWORKSHEETS

Thứ 6 (01/09)	1) Con xem video để ôn tập về "less than and greater than" 2) Con làm phiếu số 7 - trong Workbook OIC Year 2 Week 8 trên liveworksheets. 3) Con làm phiếu số 8 - trong Workbook OIC Year 2 Week 8 trên liveworksheets.

LIVEWORKSHEETS

Wellbeing & Global Skills Projects	2) Wellbeing: A balanced diet. - **review (ôn tập)**: groups of food, carbohydrates, dairy, fat, protein, fruits and vegetable - **vocabulary** (từ vựng): nutrition, balanced, diet, fibre - **sentence pattern**: (mẫu câu) + Food helps us to _____ 3) Global Skills Projects: Discuss fairness - **vocabulary**: fair, unfair, equal, share, respect

OXFORD

LIVEWORKSHEETS